

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **40/2021/DS-ST**

Ngày 28-9-2021

V/v tranh chấp hợp

đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lý Văn Hòe và ông Phạm Xuân Đức

- Thư ký phiên tòa: bà Kiều Thị Thành – Thư ký tòa án

- Đại diện VKSND huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa: bà Lang Thị Tổ -
Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 23/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-DS, ngày 23 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2021/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Công S, chức vụ: Giám đốc chi nhánh huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và ông Phan Hữu H; cùng địa chỉ: thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

2. Bị đơn: ông Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1980; địa chỉ: thôn 5, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – **đề nghị xử vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngày 21-9-2018, ông Nguyễn Mạnh H1 vay của Ngân hàng N chi nhánh huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông với số tiền 170.000.000 đồng bằng hợp đồng tín dụng số HĐTD số 5306-LLG-201600022. Mục đích vay mua sắm vật dụng sinh hoạt, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất trong hạn tại thời điểm ký hợp đồng 11.5%/năm, lãi suất quá hạn 150% so với lãi suất vay trong hạn; vay không có bảo đảm về tài sản, vì tại thời điểm vay vốn ông H1 đang là giáo viên; hàng tháng ông H1 trả tiền lãi và tiền gốc bằng hình thức khấu trừ lương.

Từ tháng 11-2020 ông H1 không thực hiện việc trả tiền gốc và lãi cho ngân hàng theo như hợp đồng đã ký kết. Đơn khởi kiện ngày 18-3-2021, ngân hàng yêu cầu ông H1 phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ số tiền 47.062.000 đồng (gồm nợ gốc 44.964.000 đồng và nợ lãi 2.098.000 đồng phát sinh đến hết ngày 02-3-2021) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng kể từ ngày 03-3-2021 cho đến ngày ông H1 trả hết nợ gốc.

Quá trình giải quyết vụ án ông H1 đã trả thêm cho ngân hàng số tiền 8.188.000 đồng tiền gốc. Do vậy, Tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi yêu cầu buộc bị đơn phải trả số tiền còn nợ 40.876.000 đồng (gồm nợ gốc 36.776.000 đồng và tiền lãi 4.100.000 đồng phát sinh đến hết ngày 28-9-2021).

Hiện nay, bị đơn ông H1 đang chấp hành án tại Trại giam, Tòa án đã ghi nhận ý kiến của ông H1, ông H1 thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền như nguyên đơn yêu cầu nhưng hiện tại không có khả năng trả đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Kiểm sát quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục theo đúng trình tự. Về nội dung: đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền 40.876.000 đồng (gồm nợ gốc 36.776.000 đồng và tiền lãi 4.100.000 đồng phát sinh đến hết ngày 28-9-2021), tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 29-9-2021 cho đến ngày ông H1 trả hết nợ gốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp:

Nguyên đơn là tổ chức khởi kiện cá nhân phải trả tiền theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng nên xác định quan hệ pháp luật "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"; bị đơn có hộ khẩu tại xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu của nguyên đơn: Ngân hàng N - chi nhánh huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và ông Nguyễn Mạnh H1 ký kết hợp đồng tín dụng số HĐTD số 5306-LLG-201600022, số tiền vay 170.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất trong hạn tại thời điểm ký hợp đồng 11.5%/năm, lãi suất quá hạn 150% so với lãi suất vay trong hạn, hàng tháng ông H1 trả tiền lãi và tiền gốc bằng hình thức khấu trừ lương.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông H1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại hợp đồng hai bên đã ký kết. Do đó, căn cứ điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và các Điều 385, 463, 466 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc ông H1 có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền 40.876.000 đồng (gồm nợ gốc 36.776.000 đồng và tiền lãi 4.100.000 đồng phát sinh đến hết ngày 28-9-2021) là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Căn cứ vào án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17-10-2016 thì tiền lãi sẽ được tiếp tục tính trên số dư nợ gốc thực tế kể từ ngày 29-9-2021 trở đi, theo mức lãi suất quá hạn được quy định tại hợp đồng tín dụng số 5306-LLG-201600022 ký kết ngày 21-9-2018; cho đến khi ông H1 trả hết nợ gốc.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên ông H1 phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 385, 463, 466 của Bộ luật dân sự; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17-10-2016; khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: buộc ông Nguyễn Mạnh H1 phải trả cho **Ngân hàng N**, chi nhánh huyện Đ, tỉnh Đắk Nông tổng số tiền **40.876.000** đồng (gồm nợ gốc 36.776.000 đồng và tiền lãi 4.100.000 đồng phát sinh đến hết ngày 28-9-2021). Tiền lãi sẽ được tiếp tục tính trên số dư nợ gốc thực tế kể từ ngày 29-9-2021 trở đi, theo mức lãi suất quá hạn quy định tại hợp đồng tín dụng số 5306-LLG-201600022 ký kết ngày 21-9-2018 cho đến khi ông H1 trả hết nợ gốc.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Mạnh H1 phải chịu 2.043.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho **Ngân hàng N chi nhánh Đ, tỉnh Đắk Nông số tiền 1.177.000 đồng** theo biên lai số **0005838** ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt thì thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THA.DS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Hồng Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA